

TẠO NỀN KẾT NĂM

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Vận tải biển và Logistics năm 2026

Trong 9T2025, sản lượng container qua cảng biển Việt Nam đạt 25,4 triệu TEU (+13% svck) và dự kiến tiếp tục tăng khoảng 10% trong năm 2026 dù đà tăng có thể chậm lại. Đồng thời, giá cho thuê được kỳ vọng duy trì ở mức cao, xu hướng gia tăng kích cỡ tàu, đầu tư hạ tầng cảng nước sâu và đề xuất tăng phí dịch vụ từ 2026 sẽ hỗ trợ hiệu suất khai thác và lợi nhuận của các cảng lớn như Hải Phòng và Cái Mép – Thị Vải.

Nhu cầu vận tải tăng cao do mùa cao điểm đang đến sẽ góp phần duy trì sản lượng luân chuyển ở mức cao trong đầu 2026. Ngoài ra, ngành vận tải biển hưởng lợi nhờ áp lực lạm phát trên toàn cầu hạ nhiệt và nhu cầu tại thị trường Quốc tế phục hồi, chính sách hỗ trợ kinh tế đã bắt đầu thấm thấu.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 25,04 điểm trong phiên 29/12 kết phiên ở mức 1.754,84 điểm. Thanh khoản giảm 37,01% so với phiên giao dịch ngày 26/11. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 150 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.730-1.780 điểm trong phiên giao dịch ngày 30/12: Thị trường trải qua phiên giao dịch đầu tuần tích cực khi lấy lại được mốc 1.750 đi cây nền xanh đặc, thể hiện lực cầu duy trì ổn định trong phiên cuối năm. Dòng tiền dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu có yếu tố Nhà nước, nổi bật là dầu khí và bảo hiểm, dù thị trường vẫn phân hóa và thanh khoản duy trì ở mức thấp. Phiên tới, thị trường được dự báo tiếp tục đà tăng, nhưng thanh khoản khả năng vẫn hạn chế khi nhà đầu tư thận trọng rút tiền cuối năm và chờ các động lực mới đầu năm 2026.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	58,82	50,95	1.726,76	1.720,34	1.680,91	1.674,66
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

HAH

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **68.000 VND** | UPSIDE: **+13%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.754,84	1,45
KLCP (triệu CP)	681,13	-37,01
GTGD (tỷ VND)	22.165	-32,18
Khớp lệnh	16.580	-39,72
Thỏa thuận	5.585,0	7,96
HNX-Index		
Đóng cửa	251,22	0,28
KLCP (triệu CP)	59,49	-41,27
GTGD (tỷ VND)	1.299,3	-35,66
UPCoM		
Đóng cửa	120,21	0,78
KLCP (triệu CP)	45,01	-44,83
GTGD (tỷ VND)	614,4	-24,64

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết phiên giao dịch ngày 29/12, chỉ số S&P 500 giảm 0,35%, đóng cửa tại 6.905,74 điểm; Nasdaq Composite mất 0,50%, lùi về 23.474,35 điểm. Trong khi đó, Dow Jones Industrial Average giảm 249,04 điểm (tương đương 0,51%), xuống còn 48.461,93 điểm.

Thế giới: Indonesia đặt mục tiêu tăng sản lượng đường lên 3 triệu tấn vào năm 2026, tăng 320.000 tấn so với mức 2,68 triệu tấn hiện nay, nhằm tiến tới tự túc, giảm nhập khẩu và bảo đảm an ninh lương thực. Trọng tâm là mở rộng diện tích trồng mía lên 100.000 ha trên toàn quốc, trong đó khoảng 70.000 ha tại Đông Java. Chương trình sẽ được phối hợp giữa các Bộ, chính quyền địa phương, doanh nghiệp Nhà nước và các cơ quan thực thi pháp luật, thực hiện theo từng giai đoạn đến đầu năm 2026. Bộ Nông nghiệp Indonesia cũng sẽ hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng và thiết bị nông nghiệp, trong đó Đông Java dự kiến được cấp ít nhất 100 máy kéo và các thiết bị khác. Nếu thành công, chương trình sẽ giúp Indonesia ngừng nhập khẩu đường trắng, củng cố an ninh lương thực và cải thiện đời sống nông dân.

Việt Nam: Năm 2025, GDP Việt Nam dự kiến tăng trên 8% đạt 510 tỷ USD, với GDP bình quân đầu người khoảng 5.000 USD, phản ánh cơ cấu kinh tế và chất lượng tăng trưởng cải thiện rõ rệt. Ngành du lịch phục hồi mạnh mẽ với 22-23 triệu lượt khách quốc tế, trong đó lần đầu tiên đón hơn 20 triệu khách, tăng trưởng vượt xa mức trung bình toàn cầu. Lượng khách đến từ Bắc Mỹ, châu Âu và châu Á tăng mạnh, với Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản dẫn đầu. Hoạt động xuất nhập khẩu đạt kỷ lục 920 tỷ USD, đưa Việt Nam vào nhóm 25 nền kinh tế có trị giá thương mại lớn nhất thế giới, thặng dư thương mại ước đạt 21,2 tỷ USD, chủ yếu từ khối FDI. Thị trường xuất khẩu - nhập khẩu mở rộng với hơn 230 quốc gia, trong đó Trung Quốc và Hoa Kỳ chiếm gần 46% tổng kim ngạch. Vốn FDI đạt 185 tỷ USD, tăng 9%, khẳng định vị thế hấp dẫn của Việt Nam trong mắt các nhà đầu tư quốc tế.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.285 VND.

Vàng bạc: Trong phiên giao dịch ngày 29/12, giá vàng tương lai giảm sâu khoảng 4,6%, đóng cửa ở mức 4.343,6 USD/oz. Hợp đồng bạc tương lai giảm 8,7% sau khi lần đầu tiên trong lịch sử vượt mốc 80 USD/oz trong giao dịch qua đêm. Kim loại quý này chốt phiên ở mức 70.46 USD/oz.

NVL: Novaland vừa thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp trị giá 204,8 tỷ đồng tại Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Tân Kim Yến. Sau khi hoàn tất giao dịch, Novaland sẽ không còn sở hữu vốn tại doanh nghiệp này, dù trước đó nắm tới 99,99% vốn và quyền biểu quyết. Bất động sản Tân Kim Yến được thành lập tháng 1/2019, hoạt động chính trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, với vốn điều lệ hơn 204,8 tỷ đồng. Công ty có trụ sở tại Sunrise City North, quận 7 (TP.HCM) và do ông Nguyễn Ngọc Tuấn làm Chủ tịch kiêm đại diện pháp luật. Ở diễn biến khác, Novaland đã kết thúc đợt lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về khoản vay có quyền chuyển đổi thành cổ phần với giá trị dự kiến 10.000 tỷ đồng. Khoản vay có kỳ hạn từ 1-5 năm, nhằm bổ sung vốn kinh doanh và phát triển dự án, với giá chuyển đổi tối thiểu bằng 115% giá bình quân cổ phiếu NVL trong 20 phiên gần nhất.

VHM: Hãng taxi điện GSM của tỷ phú Phạm Nhật Vượng dự kiến niêm yết tại Hồng Kông, với mức định giá 2-3 tỷ USD và mục tiêu huy động ít nhất 200 triệu USD, có thể diễn ra từ cuối 2026 đến đầu 2027. Nếu thành công, đây sẽ là thương vụ IPO nước ngoài thứ hai của Vingroup, sau VinFast trên Nasdaq. GSM vận hành đội taxi thuần điện lớn nhất Việt Nam dưới thương hiệu Xanh SM, sử dụng xe VinFast và góp phần thúc đẩy doanh số nội địa. Doanh số bán xe VinFast cho GSM giảm từ 72% năm 2023 xuống còn 26% năm 2025, cho thấy GSM đang mở rộng quy mô độc lập. Việc chọn Hồng Kông giúp GSM tận dụng thanh khoản sâu và nhà đầu tư quan tâm đến xe điện, thuận lợi cho mở rộng khu vực Đông Nam Á. Thời gian IPO có thể thay đổi tùy điều kiện thị trường, nhưng thương vụ hứa hẹn giảm áp lực tài chính cho Vingroup và ông Vượng.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.905,74	-0,35%	17,67%
DJIA	48.461,93	-0,51%	14,32%
Nasdaq	23.474,35	-0,50%	21,75%
Shanghai	3.965,28	0,04%	21,54%
Hang Seng	25.635,23	-0,71%	30,64%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.343,60	-4,58%	65,51%
Dầu WTI	58,08	2,36%	-19,02%
Dầu Brent	61,49	1,40%	-17,77%
Than	107,95	-0,96%	-13,81%
Đồng	5,56	-3,64%	39,54%
Quặng sắt	107,08	0,08%	3,35%
Thép	443,86	0,52%	-0,75%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,01	-0,01%	-10,32%
USD/JPY	156,48	-0,04%	-0,63%
USD/CNY	7,00	0,00%	-4,64%
EUR/USD	1,1772	0,00%	14,69%
GBP/USD	1,3511	0,04%	9,14%

HAH

(HOSE)

Khuyến nghị

Mua

Giá hiện tại (29/12/2025)

60.200

Giá mục tiêu 1H/2026

68.000

Tiềm năng tăng trưởng

13%-15%

Vùng mua

59.000-60.000

Ngưỡng cắt lỗ

<56.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2025, HAH ghi nhận doanh thu 3.791 tỷ đồng, tăng hơn 36% yoy, lợi nhuận sau thuế đạt 1.040 tỷ đồng, cao gấp 2,5 lần. Qua đó, HAH hoàn thành gần 90% kế hoạch doanh thu và 142% kế hoạch lợi nhuận cả năm 2025.

Hưởng lợi lớn từ việc gia hạn sớm các hợp đồng thuê tàu trong bối cảnh giá cho thuê duy trì ở mức cao. Căng thẳng địa chính trị kéo dài và tiến độ quay lại Biển Đỏ chậm hơn dự kiến giúp giá thuê tàu được kỳ vọng duy trì đến hết Quý 2/2026. Nhờ đó, HAH có thể ký hợp đồng mới với mức giá tốt hơn, đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận ổn định. Ngoài ra còn giúp giảm rủi ro trống tàu và đảm bảo dòng tiền.

Chuyển trọng tâm sang mảng cho thuê định hạn, lĩnh vực được dự báo duy trì nhu cầu ổn định trong 5 năm tới khi các hãng tàu lớn tập trung vào đội tàu trên 20.000 TEU. Phần lớn tàu cho thuê của HAH đang hoạt động như tàu feeder trên tuyến Nội Á cho các đối tác tại Singapore. Các điều khoản thuê linh hoạt, thanh toán trước 15 ngày giúp doanh nghiệp kiểm soát rủi ro tài chính tốt hơn. Mảng này mang lại biên lợi nhuận cao và là động lực tăng trưởng bền vững cho HAH.

Vận tải nội địa và khai thác cảng: Ở mảng nội địa, HAH duy trì khai thác tuyến Hải Phòng - Cái Mép - Thị Vải, phục vụ các khu chế xuất, doanh nghiệp logistics và top 10 hãng tàu lớn. Biên lợi nhuận gộp mảng này ổn định ở mức 10-15%, từng đạt 14-15% trong giai đoạn 2021-2022. Cảng Hải An hiện hoạt động tối đa công suất với 5 chuyến tàu nội bộ và khoảng 1,5 chuyến tàu ngoại mỗi tuần. Do đặc thù khai thác nội bộ, HAH ít chịu tác động từ cạnh tranh tại khu vực Lạch Huyện.

Mở rộng đội tàu và hợp tác chiến lược: HAH đã thông qua kế hoạch đầu tư 4 tàu container 3.000 TEU, tổng vốn đầu tư khoảng 45 triệu USD mỗi tàu, dự kiến bàn giao từ cuối năm 2027. Bên cạnh đó, HAH hợp tác với VSC thành lập Hải An Green Shipping Lines, vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, trong đó HAH góp 400 tỷ đồng để đóng tàu 7.000 TEU khai thác tuyến quốc tế. Doanh nghiệp cũng đang tìm đối tác để thoái vốn cảng Lưu Nguyễn - Cái Mép trong thời gian tới, dự kiến thu về khoảng 250 tỷ đồng, tạo thêm nguồn lực cho chiến lược mở rộng dài hạn. Bên cạnh đó, HAH duy trì liên doanh với ZIM và hợp tác với ONE trên các tuyến quốc tế trọng điểm, qua đó mở rộng hiện diện và nâng cao uy tín

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HAH đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và lấy lại mốc MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hàng & dịch vụ CN
Biến động giá 1Y	34.200-68.800
KLGBQ 10D (CP)	976.970
Vốn hóa (tỷ đồng)	10.047,24
BVPS	24.883
P/E (lần)	8,32
P/B (lần)	2,39
EPS (VND)	7.151,24
SL CPLH (triệu CP)	168,86
Tỷ lệ free-float (%)	65,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	7,20
ROA (%)	14,96
ROE (%)	30,98

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Đang
RSI 14	51,67	Mua
MFI	42,58	Mua
MA10	59,27	Mua
MA20	59,28	Mua
MA50	60,72	Quan sát
MA100	58,86	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	PAN	Theo dõi	28,0-28,4			30.500	26.500			
2	KBC	Theo dõi	34,0-34,7			38.000	32.500			
3	EIB	Theo dõi	21,8-22,2			25.000	20.500			
4	VND	Theo dõi	19,3-20,0			22.000	18.500			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			51,4%
2	HPG	Nắm giữ	26,0-27,0	14/11/2025	26.500	30.000	25.000			0,8%
3	HCM	Nắm giữ	22,4-23,0	10/12/2025	22.900	25.000	21.500			-0,7%
4	CTG	Nắm giữ	33,0-34,0	16/12/2025	33.500	38.000	32.200			5,4%
5	MBB	Nắm giữ	23,8-24,3	17/12/2025	24.350	26.500	22.500			2,1%
6	VIX	Nắm giữ	22,5-23,5	22/12/2025	22.400	28.000	23.000			1,8%
7	VCI	Nắm giữ	33,8-34,5	22/12/2025	34.600	38.000	32.000			2,0%
8	ACB	Nắm giữ	23,8-24,3	26/12/2025	23.700	27.000	22.500			1,3%
9	NT2	Nắm giữ	23,8-24,1	29/12/2025	24.200	26.000	22.600			1,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	MWG	Chốt lời	75,0-77,0	11/11/2025	77.500	85.000	71.500	11/12/25	83.400	7,6%
4	TCB	Chốt lời	33,0-33,5	12/11/2025	33.600	37.000	31.500	11/12/25	34.000	1,2%
5	VSC	Cắt lỗ	20,5-22,0	14/11/2025	21.900	25.000	19.000	11/12/25	21.500	-1,8%
6	KBC	Cắt lỗ	30,0-35,0	20/11/2025	34.400	39.000	32.500	12/12/25	33.950	-1,3%
7	MSN	Cắt lỗ	77,0-78,5	01/12/2025	77.700	85.000	75.000	12/12/25	76.500	-1,5%
8	PVS	Cắt lỗ	31,5-32,0	02/12/2025	32.000	35.000	30.000	12/12/25	31.300	-2,2%
9	EIB	Cắt lỗ	21,8-22,3	03/12/2025	22.200	24.500	20.500	12/12/25	22.000	-0,9%
10	VCG	Chốt lời	23,7-24,1	04/12/2025	24.200	26.500	23.000	12/12/25	24.400	0,8%
11	HHV	Chốt lời	14,2-14,6	09/12/2025	14.300	16.000	13.500	12/12/25	14.450	1,0%
12	DBC	Chốt lời	27,0-27,7	16/12/2025	27.200	30.000	26.800	19/12/25	25.650	5,3%
13	PNJ	Chốt lời	88,0-90,0	15/12/2025	89.700	98.000	85.000	23/12/25	94.600	5,5%
14	VNM	Chốt lời	62,8-63,5	19/12/2025	63.000	68.000	59.000	23/12/25	63.600	1,0%
15	ACV	Cắt lỗ	54,0-55,0	02/12/2025	53.100	62.000	51.000	24/12/25	51.500	-3,0%
16	POW	Chốt lời	11,5-12,2	15/12/2025	11.700	13.800	11.000	25/12/25	12.850	9,8%
17	MWG	Chốt lời	77,5-80,0	16/12/2025	77.600	90.000	77.000	25/12/25	90.000	16,0%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Chuyên viên phân tích:

Hoàng Ngọc Thùy Liên

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.